

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4746 /KH-BNV

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2014

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014-2020 về nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 – 2020;

Bộ Nội vụ xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn như sau:

I. Mục tiêu

1. Tiếp tục tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách của 05 tỉnh Tây Nguyên và 21 huyện miền núi giáp Tây Nguyên thuộc 09 tỉnh lân cận để nâng cao năng lực quản lý, điều hành, thực thi nhiệm vụ cho giai đoạn từ 2014-2020.

2. Ngoài nội dung đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên theo Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức và Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015; từ nay đến năm 2020, các tỉnh tập trung đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn cho: 2.500 lượt người có trình độ văn hóa Trung học phổ thông; 3.500 lượt người đạt trung cấp chuyên môn; 5.500 lượt người về lý luận chính trị; 3.000 lượt người về tiếng dân tộc; bồi dưỡng 15.000 lượt người về kiến thức, kỹ năng quản lý hành chính nhà nước, kiến thức quốc phòng, an ninh, tin học văn phòng.

II. Nội dung và yêu cầu thực hiện

1. Nguyên tắc phân bổ số lượt cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở phân bổ chung tại Điểm a Khoản I Mục III Điều 1 của Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ và

thực hiện theo nguyên tắc trung bình/xã theo số đơn vị hành chính cấp xã của các tỉnh, cụ thể như sau:

- Tổng lượt cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa trung học phổ thông; chuyên môn, lý luận chính trị; tiếng dân tộc; kiến thức hành chính, quốc phòng, an ninh, tin học văn phòng là 29.500 lượt. Tổng số đơn vị hành chính cấp xã của 05 tỉnh Tây Nguyên và các đơn vị hành chính cấp xã thuộc 21 huyện của 09 tỉnh lân cận là 1.121. Như vậy mỗi đơn vị hành chính cấp xã được cử 27 lượt cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong cả giai đoạn 2014-2020.

Theo đó, mỗi xã có 02 lượt người được đào tạo, bồi dưỡng văn hóa THPT; 04 lượt người đào tạo, bồi dưỡng trung cấp chuyên môn; 05 về lý luận chính trị; 03 về tiếng dân tộc; 13 lượt người về hành chính, quốc phòng an ninh và tin học văn phòng.

Tổng cộng số lượt cán bộ, công chức cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng của từng tỉnh ở khu vực Tây Nguyên cho cả giai đoạn theo Quyết định số 124/QĐ-TTg được tổng hợp tại bảng Phụ lục kèm theo.

2. Các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính. Các chính sách hỗ trợ kèm theo được thực hiện theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ (được cấp tài liệu học tập, được hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian học tập trung, được hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập); đối với cán bộ, công chức công tác vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn được trợ cấp tham quan, học tập theo quy định tại Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ. Ngoài ra, còn theo quy định của địa phương theo thẩm quyền về ngân sách.

3. Đối với nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng:

- Việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phải đảm bảo đúng chuyên ngành liên quan tới nhiệm vụ quản lý tại địa bàn theo vị trí chức danh. Việc đào tạo đại học cho cán bộ, công chức cấp xã không đặt ra theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ mà thực hiện theo chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ.

- Về lý luận chính trị: Đào tạo trung cấp đối với cán bộ và sơ cấp đối với công chức chuyên môn.

- Về tiếng dân tộc: Theo Quyết định số 124/QĐ-TTg chủ yếu cho cán bộ, công chức người kinh chưa biết tiếng dân tộc, công tác tại vùng có đông đồng bào dân tộc (chiếm 85% dân số trở lên).

- Về văn hóa THPT: Chú trọng đối với cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, xã biên giới. Ở những vùng này, nếu cán bộ, công chức còn trẻ, có tiềm năng, là nguồn sử dụng lâu dài thì có thể đào tạo, bồi dưỡng thêm các tiêu chuẩn còn thiếu để đảm bảo ổn định đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách, số lượt đào tạo, bồi dưỡng do địa phương quyết định trong tổng số 15.000 lượt đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành chính, quốc phòng, an ninh... và nội dung đào tạo, bồi dưỡng do địa phương lựa chọn để phù hợp với nhiệm vụ quản lý cụ thể được chính quyền cơ sở giao thực hiện tại địa bàn thôn, ấp, tổ dân phố.

4. Việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cơ sở theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ cần được tính toán chu đáo, xây dựng cho cả giai đoạn từ nay cho đến 2020 (kế hoạch về số lượng cán bộ, công chức đưa đi đào tạo, bồi dưỡng theo từng lĩnh vực; dự kiến kinh phí, cơ sở đào tạo bồi dưỡng của Trung ương hay địa phương, địa điểm đào tạo, bồi dưỡng) và được phân kỳ chi tiết theo từng năm. Tùy khả năng tổ chức mở rộng quy mô đào tạo, bồi dưỡng của địa phương theo thực tế tình hình quản lý mà địa phương có thể điều chỉnh cho phù hợp (khả năng ngân sách; năng lực tổ chức thực hiện...).

5. Về kinh phí thực hiện:

Theo Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 124/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, kinh phí dùng để đào tạo, bồi dưỡng cho 29.500 cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định này, các địa phương cần cân đối kinh phí đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên theo Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 và kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình mục tiêu tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ Về đào tạo nghề cho lao động nông thôn để dự kiến kinh phí bổ sung theo Quyết định số 124/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo đủ kinh phí để đào tạo, bồi dưỡng đủ chỉ tiêu quy định. 70% kinh phí trong tổng dự toán do ngân sách Trung ương hỗ trợ.

Đề nghị các địa phương trong quá trình xây dựng kế hoạch kinh phí cho từng năm và cả giai đoạn cần làm rõ chi tiết định mức đầy đủ cho một xuất đào tạo, bồi dưỡng theo từng tiêu chuẩn như: đào tạo văn hóa THPT, chuyên môn...

căn cứ định mức kinh phí theo quy định, thời gian đào tạo, bồi dưỡng, định mức các chế độ hỗ trợ (tiền ăn thêm, tiền đi lại, tiền tham quan thực tế...).

Tổng mức kinh phí cho cả giai đoạn và từng năm cần tách riêng tỷ lệ phần kinh phí địa phương, Trung ương phải thực hiện.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các sở, ngành liên quan tại địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp cơ sở cho cả giai đoạn từ nay đến năm 2020 và từng năm, gửi về Bộ Nội vụ cho ý kiến trước khi trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt.

Trên cơ sở Kế hoạch chính thức được phê duyệt, Bộ Nội vụ tổng hợp gửi Bộ Tài chính bố trí ngân sách hỗ trợ từ ngân sách Trung ương để triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

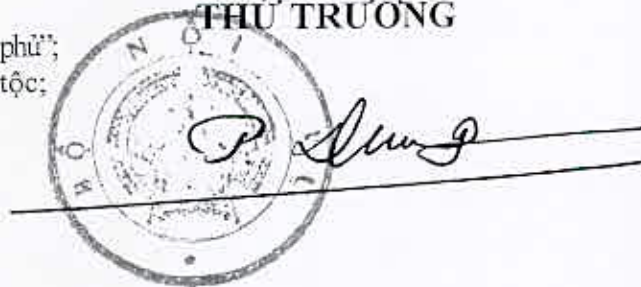
2. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai và gửi báo cáo về Bộ Nội vụ để tổng hợp chung, báo cáo, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh kịp thời những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị các bộ, ngành Trung ương và địa phương liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện. /

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên “để theo dõi và chỉ đạo”;
- Văn phòng Chính phủ “để theo dõi và báo cáo Thủ tướng Chính phủ”;
- Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, Bộ Công an, Ủy ban Dân tộc;
- UBND các tỉnh Tây Nguyên và các tỉnh liên quan;
- Sở Nội vụ các tỉnh Tây Nguyên và liên quan;
- Bộ trưởng “để báo cáo”;
- Thứ trưởng Phạm Dũng “để chỉ đạo”;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Bộ: Vụ DT, CQDP, VP Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TH (10b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Phạm Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 871/ SY-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 6 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- CVP, K12;
- Lưu: VT (08b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình

**Kế hoạch chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã các tỉnh Tây Nguyên
và 21 huyện thuộc 09 tỉnh giai đoạn 2014-2020 theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ**

(Kèm theo Kế hoạch số: 1746/KH-BNV ngày 26 tháng 5 năm 2014)

Tỉnh		Số ĐVHC cấp xã	Tổng chỉ tiêu lượt CBCC được ĐTBĐ (27 lượt/xã)	Chỉ tiêu ĐTBĐ văn hóa THPT (2 lượt/xã)	Chỉ tiêu ĐTBĐ trung cấp CM (4 lượt/xã)	Chỉ tiêu ĐTBĐ lý luận chính trị (5 lượt/xã)	Chỉ tiêu ĐTBĐ tiếng dân tộc (03 lượt/xã)	Chỉ tiêu ĐTBĐ kiến thức hành chính, QP-AN, tin học VP
1	Kon Tum	97	2.619	194	388	485	291	1.261
2	Gia Lai	222	5.994	444	888	1.110	666	2.886
3	Đắk Lắk	184	4.968	368	736	920	552	2.392
4	Đắk Nông	71	1.917	142	284	355	213	923
5	Lâm Đồng	148	3.996	296	592	740	444	1.924
6	Quảng Nam: 02 huyện	102	2.754	204	408	510	306	1.326
7	Quảng Ngãi: 03 huyện	67	1.809	134	268	335	201	871
8	Bình Định: 04 huyện	26	702	52	104	130	78	338
9	Phú Yên: 03 huyện	36	972	72	144	180	108	468
10	Khánh Hòa: 01 huyện	22	594	44	88	110	66	286
11	Ninh Thuận: 01 huyện	9	243	18	36	45	27	117
12	Bình Thuận: 04 huyện	62	2.294	124	248	310	186	806
13	Đồng Nai: 01 huyện	18	486	36	72	90	54	234
14	Bình Phước: 02 huyện	57	1.539	114	228	285	171	741